

Số: 379 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 26 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Kế hoạch hành động REDD+ tỉnh Điện Biên
giai đoạn 2013-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 10/12/2003;

Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Hành động Quốc gia về “Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý rừng bền vững, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các bon rừng” giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 02/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2009-2020;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-BNN-HTQT ngày 26/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án Hợp tác kỹ thuật: Dự án thí điểm REDD+ ở tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động REDD+ tỉnh Điện Biên giai đoạn 2013-2020 (có Kế hoạch kèm theo), với những nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

1.1 Mục tiêu chung

Góp phần làm giảm phát thải khí nhà kính; đóng góp vào việc thực hiện mục tiêu bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao độ che phủ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và đời sống người dân hướng tới quản lý rừng bền vững.

1.2 Mục tiêu cụ thể

1.2.1 Giai đoạn 2013-2015

- Tăng rông các bon hàng năm đạt 40.641 tấn CO₂/năm.
- Nâng độ che phủ rừng của tỉnh lên 45% vào năm 2015.
- Thiết lập được 6.555 ha rừng thuộc 2 xã Mường Phăng và Mường Mươn

đủ điều kiện tham gia thực hiện REDD+.

- Bảo tồn các loài động, thực vật hiện có; ngăn chặn đà suy giảm đa dạng sinh học đối với 2 xã thí điểm REDD+.

- Tổ chức 13 lớp đào tạo tập huấn, tham quan học tập.

1.2.2 Giai đoạn 2016-2020

- Lượng các bon tăng ròng hàng năm đạt 376.650 tấn CO₂/năm.

- Nâng độ che phủ rừng của tỉnh lên 50% vào năm 2020.

- Thiết lập được 264.000 ha rừng đủ điều kiện tham gia thực hiện REDD+.

- Bảo tồn các loài động, thực vật hiện có; ngăn chặn đà suy giảm đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức khoảng 420 lớp đào tạo tập huấn, tham quan học tập.

2. Nhiệm vụ

2.1 Giai đoạn 2013-2015

Tổ chức thực hiện REDD+ tại 2 xã thí điểm: Mường Phăng, huyện Điện Biên và Mường Mươn, huyện Mường Chà và thực hiện đồng thời các nhiệm vụ sau của Kế hoạch hành động REDD+ cấp tỉnh:

- Sắp xếp tổ chức, chính sách và các biện pháp đảm bảo an toàn.

- Sắp xếp và củng cố cơ cấu tổ chức để vận hành khung chính sách.

- Thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh có liên quan đến các biện pháp đảm bảo an toàn.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng và trồng rừng mới.

- Tăng cường hệ thống theo dõi diễn biến rừng.

- Xây dựng cơ chế quản lý tài chính có thể áp dụng trong thực hiện REDD+.

- Triển khai các lớp tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực.

2.2 Giai đoạn 2016-2020: Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn 2013-2015 (trong đó có tham khảo kết quả đánh giá, tổng kết thực hiện REDD+ giai đoạn 2013-2015), đồng thời mở rộng quy mô thực hiện REDD+ trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Giải pháp

3.1. Giải pháp về chính sách, cơ cấu tổ chức thực hiện và các biện pháp đảm bảo an toàn

- Rà soát, vận hành và cụ thể hóa các chính sách có liên quan để tổ chức thực hiện REDD+.

- Sắp xếp cơ cấu tổ chức để thực hiện REDD+ ở các cấp.

- Tổ chức đánh giá các hoạt động được thực hiện theo Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh liên quan đến các biện pháp đảm bảo an toàn theo 7 tiêu chí trong thỏa thuận Cancun.

3.2. Giải pháp về xây dựng mô hình bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh và trồng rừng

a) Lựa chọn các xã ưu tiên thực hiện REDD+

Các xã có tiềm năng REDD+ cao hơn sẽ được lựa chọn để thực hiện trước, làm cơ sở đánh giá tổng kết và nhân rộng việc thực hiện ra các xã tiềm năng khác khi mở rộng quy mô.

b) Thúc đẩy bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh và trồng rừng

- Tiếp tục thử nghiệm xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển và quản lý rừng bền vững trên địa bàn tỉnh; đồng thời tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, chủ rừng, người dân và cộng đồng dân cư trong việc bảo vệ và phát triển rừng.

- Lựa chọn đúng đối tượng đất lâm nghiệp và rừng để thiết kế và áp dụng các hoạt động lâm sinh phù hợp.

- Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật đối với từng hoạt động để người dân, chủ rừng có thể nắm bắt được, từ đó triển khai đảm bảo yêu cầu.

c) Giao đất giao rừng

- Giao đất giao rừng là bước đi tiên quyết để thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; đồng thời là cơ sở đảm bảo cho việc rừng có chủ thực sự, đây là yếu tố quan trọng để tham gia các hoạt động về REDD+.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp của các cấp, ngành và đơn vị tư vấn; nâng cao năng lực cán bộ cấp huyện, xã để tổ chức thực hiện giao đất giao rừng đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch số 388/KH-UBND của UBND tỉnh.

d) Tăng cường quản lý các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng

- Thành lập Ban quản lý rừng và phát triển sinh kế tại mỗi bản tham gia thực hiện REDD+, trong đó xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và số lượng thành viên của ban. Đối với những thôn bản đã có tổ chức có chức năng quản lý rừng thì sửa đổi, bổ sung thêm chức năng và thành viên cho tổ chức đó.

- Xây dựng quy ước quản lý rừng của thôn bản làm cơ sở để quản lý, giám sát công tác bảo vệ và phát triển rừng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý rừng thôn bản, trong đó có sự tham gia trực tiếp của người dân và hỗ trợ của cán bộ kỹ thuật.

3.3. Giải pháp hỗ trợ phát triển sinh kế

- Tổ chức đánh giá, lựa chọn các hoạt động phát triển sinh kế phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, sở thích của người dân và nhu cầu của thị trường; xem xét đánh giá các rủi ro, các khoản đầu tư và lợi ích khi lựa chọn các hoạt động.

- Lòng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án có liên quan để tranh thủ nguồn vốn, tạo đà cho sự phát triển kinh tế của người dân. Trong đó khuyến khích người dân, cộng đồng sử dụng các nguồn lực sẵn có tại địa phương.

- Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho người dân đối với các hoạt động sinh kế tiềm năng; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

3.4. Tăng cường quản lý rừng đặc dụng

- Xác định rõ ranh giới rừng đặc dụng và vùng đệm ngoài thực địa, tổ chức cắm mốc ranh giới rừng; triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, phát triển vùng đệm.

- Tăng cường sự phối hợp giữa ban quản lý với chính quyền xã, bản và các tổ chức, đoàn hội địa phương; thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân sống xung quanh rừng đặc dụng.

- Đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ Ban quản lý cả về trình độ quản lý và kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3.5. Khuyến khích đầu tư của các doanh nghiệp

- Đẩy nhanh tiến độ giao đất giao rừng, thuê đất, thuê rừng; khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh phát triển lâm nghiệp, trong đó có trồng rừng để hấp thụ các bon.

- Khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng nhà máy chế biến lâm sản.

- Tạo cơ chế để doanh nghiệp có vốn, có kỹ thuật, đầu ra hợp tác với người dân có đất trồng rừng, tạo vùng nguyên liệu.

3.6. Vận hành hệ thống theo dõi diễn biến rừng của tỉnh

- Cải thiện hệ thống theo dõi diễn biến rừng hiện có của tỉnh theo hướng đáp ứng được mục tiêu về thu thập thông tin rừng và đất lâm nghiệp đáng tin cậy và đồng nhất với hệ thống theo dõi rừng quốc gia; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan.

- Thực hiện kiểm kê, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng gắn với kiểm kê đất đai; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuẩn trên phần mềm máy tính, thường xuyên cập nhật dữ liệu mới để quản lý tài nguyên rừng, áp dụng công nghệ tiên tiến để cải thiện chất lượng số liệu.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn về diễn biến rừng cho đội ngũ cán bộ làm công tác này, bao gồm cả chủ rừng để có thể cung cấp số liệu đảm bảo yêu cầu của REDD+; đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác theo dõi rừng.

- Tổ chức đánh giá kết quả theo dõi diễn biến rừng cả về diện tích và trữ lượng các bon; thường xuyên cập nhật, sửa đổi và nâng cấp hệ thống theo dõi rừng của tỉnh đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với hệ thống theo dõi diễn biến rừng quốc gia.

3.7. Giải pháp về nguồn vốn

- Lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án có liên quan để thực hiện Kế hoạch: Dự án bảo vệ và phát triển rừng các huyện, chi trả dịch vụ môi trường rừng, giao đất giao rừng, xây dựng nông thôn mới, dự án giảm nghèo các tỉnh miền núi phía bắc giai đoạn II.

- Khuyến khích đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để trồng rừng nguyên liệu trên địa bàn.

- Thu hút từ nguồn hỗ trợ của Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các công ty, cá nhân nước ngoài, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh; thành lập quỹ REDD+ để tiếp nhận các nguồn vốn và để chi trả cho các hoạt động REDD+; xây dựng hệ thống chia sẻ lợi ích về REDD+ đảm bảo công khai, minh bạch.

3.8. Đào tạo, tập huấn

- Tổ chức thực hiện các cuộc khảo sát, đánh giá để rà soát năng lực hiện tại và xác định nhu cầu đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các cán bộ cấp tỉnh, huyện, xã và thôn bản về REDD+ để tạo nguồn tiêu giáo viên đi tập huấn, đào tạo cho các cán bộ và người dân khác.

- Kế hoạch đào tạo được xây dựng và thực hiện phù hợp với nguồn lực, thời gian; nhu cầu đào tạo gắn với các hoạt động của REDD+.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức công bố công khai và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu giúp UBND tỉnh bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ về REDD+ cho Ban chỉ đạo Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh giai đoạn 2011-2020 (Ban chỉ đạo cấp tỉnh về REDD+) để thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ cấp tỉnh giai đoạn 2013-2020; tham mưu thành lập tổ chuyên viên giúp việc gồm đại diện các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; tham mưu giúp UBND tỉnh thành lập Quỹ REDD+ của tỉnh, ban hành các quy định tổ chức và hoạt động của Quỹ REDD+ phù hợp với pháp luật của Việt Nam.

- Chỉ đạo việc sắp xếp các chính sách quản lý và cơ chế hành chính, xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Kế hoạch; trình văn bản dự thảo chính sách và hướng dẫn để Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và ban hành, hoặc ban hành chính sách và các văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh; cải thiện và tổ chức vận hành hệ thống theo dõi diễn biến rừng của tỉnh đáp ứng yêu cầu của REDD+;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, điều chỉnh

mức phát thải tham chiếu rừng/mức tham chiếu rừng (nếu cần thiết).

- Hàng năm, phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát và tổng hợp nhu cầu ngân sách để lồng ghép vào việc thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh;

- Định kỳ đánh giá việc thực hiện Kế hoạch và báo cáo tiến độ thực hiện với UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định; tham mưu đề xuất đề giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT cân đối và bố trí vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác cho các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, phát triển kinh tế xã hội có liên quan đến REDD+ để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch hành động REDD+; lồng ghép việc thực hiện kế hoạch với các chương trình, dự án có liên quan trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế, chính sách để quản lý và thực hiện Kế hoạch REDD+.

3. Sở Tài chính

- Có trách nhiệm giám sát các nội dung chi của Kế hoạch hành động REDD+.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng cơ chế, chính sách có liên quan đến quản lý tài chính của Kế hoạch; xây dựng các văn bản hướng dẫn về quản lý và sử dụng nguồn tài chính của Quỹ REDD+ của tỉnh ở tất cả các cấp và giám sát các bên liên quan để bảo đảm sự tuân thủ các hướng dẫn về quản lý tài chính của Quỹ REDD+.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, hoàn thiện thủ tục để giao đất giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp theo Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 20/02/2013 của UBND tỉnh; phối hợp lồng ghép REDD+ vào quy hoạch sử dụng đất các cấp.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát và điều chỉnh mức phát thải tham chiếu rừng (FRELs) và mức tham chiếu rừng (FRLs); đánh giá kết quả giảm phát thải của kế hoạch hành động REDD+ cấp tỉnh.

5. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động REDD+ của tỉnh, tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai các hoạt động REDD+ có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của đơn vị.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các hoạt động REDD+ liên quan trên địa bàn mình theo Kế hoạch được phê duyệt; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp xã xây dựng, triển khai kế hoạch hành động REDD+ cấp xã theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT phát triển nông thôn.

- Chủ động huy động thêm nguồn lực và lồng ghép các hoạt động liên quan của các Kế hoạch, chương trình, dự án khác trên địa bàn để đạt được các mục tiêu của Kế hoạch REDD+.

- Đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc giám sát, đánh giá quy định trong Kế hoạch.

- Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, cũng như đề xuất giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Bộ NN và PTNT;
 - TT Tỉnh Ủy;
 - TT HĐND tỉnh;
 - L/đạo UBND tỉnh;
 - L/đạo VP, CV các khối;
 - Lưu VT, KTTH_(Th).
- (B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Văn Tiến